TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SƠN LA** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2020/HS-ST
Ngày 22/7/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Duy Khương.

2. Ông Cà Văn Pản.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Hà Mai Chi - thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên tòa*:** Bà Bà Ngần Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 98/2020/TLST-HS ngày 10/7/2020,theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2020/QĐXXST- HS ngày 10/7/2020 đối với bị cáo:

Trần Văn T (tên gọi khác: Không), giới tính: Nam; sinh ngày: 08/01/1983, tại huyện M, thành phố H; Nơi ĐKHTT: Thôn L, xã M, huyện L, thành phố H; Chỗ ở hiện nay: Bản T, xã X, thành phố S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị N; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Ng và có 02 con; con lớn sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/3/2020 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 29/3/2020 tại khu vực tổ 4, phường T, thành phố S Trần Văn T bị công an phường Tô Hiệu và công an thành phố Sơn La,

phát hiện bắt quả tang khi đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 02 gói giấy màu trắng có dòng kẻ bên trong có chứa chất cục bột màu trắng. (T tự giác lấy trong lòng bàn tay trái giao nộp và khai nhận là Heroine, mục đích sử dụng). Ngoài ra cơ quan công an tạm giữ: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu vàng, biển kiểm soát: 26B1- 075.42, đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Trần Văn T khai nhận: Do bản thân có sử dụng ma túy nên khoảng 10 giờ ngày 29/3/2020, Trần Văn T điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu vàng, BKS: 26B1- 075.42 đi từ nhà tại bản T, xã X, thành phố S đến khu vực tổ 4, phường T, thành phố S tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây T gặp và mua được của một nam giới không quen biết 02 gói giấy màu trắng có dòng kẻ bên trong chứa Heroine với giá 200.000 đồng. T cầm số ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe máy đi tìm nơi sử dụng thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Ngày 29/3/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La thành lập Hội đồng bóc, mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu trưng cầu giám định gửi phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, kết quả: Chất cục bột màu trắng trong gói giấy màu trắng có dòng kẻ thứ nhất có khối lượng: 0,09 gam; lấy 0,04 gam (ký hiệu Tl) làm mẫu trưng cầu giám định. Chất cục bột màu trắng trong gói giấy màu trắng có dòng kẻ thứ hai có khối lượng: 0,12 gam; lấy 0,06 gam (ký hiệu T3) làm mẫu trưng cầu giám định.

Kết luận giám định số 551 ngày 31/3/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Mẫu giám định kí hiệu T1, T3 là ma túy; loại Heroine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là T1 = 0,04 gam, T3 = 0,06 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,21 gam loại Heroine".*

Về nguồn gốc 0,21 gam Heroine, bị cáo khai mua của một nam giới không quen biết tại khu vực tổ 4, phường T, thành phố S, nhưng bị cáo không biết tên và địa chỉ cụ thể,ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với toàn bộ khối lượng ma túy đã bị thu giữ trong vụ án.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, BKS: 26B1- 075.42, bị cáo mượn của anh Nguyễn Văn A, khi cho mượn xe anh A không biết T sử dụng để đi mua ma túy, nên không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Sơn La đã trả lại chiếc xe trên cho anh Nguyễn Văn A là đúng quy định của Pháp luật. Anh A đã nhận lại xe, không có ý kiến khiếu nại gì khác.

không có ý kiến khiếu nại gì khác.

Tại bản Cáo trạng số 110/CT- VKSTP ngày 09 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La giữ quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử lý đối với bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Trần Văn T từ 15 đến18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/3/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo. Xử lý vật chứng và án phí theo quy định của Pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Ngày 29/4/2020 bị cáo Trần Văn T đã có hành vi tàng trữ 0,21 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng, khi chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 11 giờ ngày 29/3/2020 tại khu vực tổ 4, phường T, thành phố S, tỉnh Sơn La đối với Trần Văn T cùng vật chứng thu giữ là 0,21 gam Heroine; Kết luận giám định số 551 ngày 31/3/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu giám định kí hiệu T1, T3 là ma túy; loại Heroine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là T1 = 0,04 gam, T3 = 0,06 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,21 gam loại

Heroine".

- Lời khai nhận tội của bị cáo;
- Lời khai của người chứng kiến.

Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La truy tố bị cáo về tội danh, điều khoản trên là đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Trần Văn T phạm tội với tổng khối lượng 0,21 gam Heroine đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm và thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương . Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, bản thân không có công việc và thu nhập ổn định và không có tài sản gì có giá trị, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với số ma túy còn lại sau khi trừ mẫu giám định là loại hàng nhà nước cấm lưu hành cần tuyên tịch thu, tiêu hủy.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 29/3/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

2. Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở + 02 mảnh giấy màu trắng; Mẫu lưu T2= 0,05 gam Heroine; Mẫu lưu T4= 0,06 gam Heroin.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/7/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo Trần Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. (Ngày 22/7/2020)

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- Chi cục THADS thành phố Sơn La;
- Trại giam;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Hoàng Thị Bích Hồng